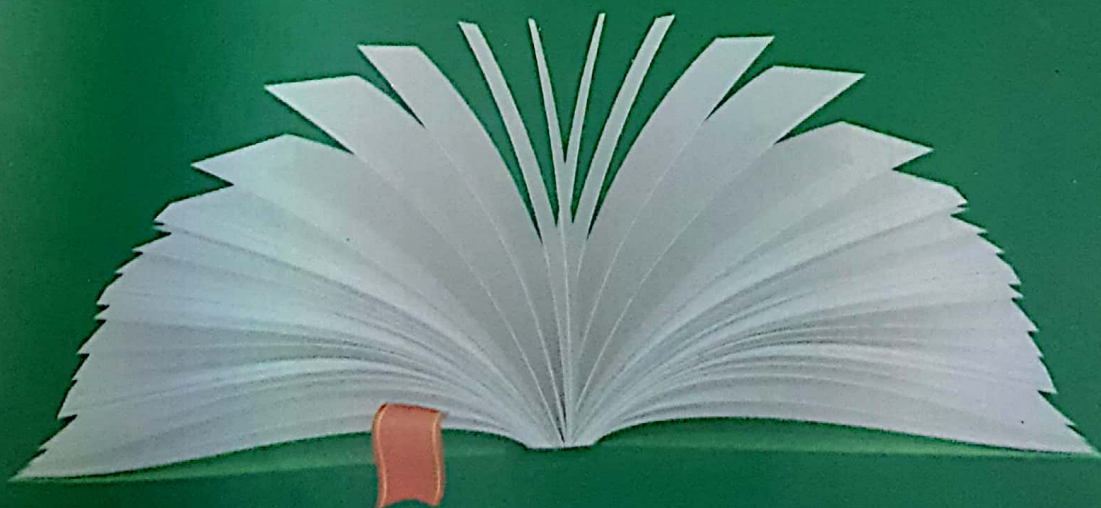


**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

**NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY
CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



NGHỆ AN, THÁNG 7 NĂM 2019

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY
CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

LƯU HÀNH NỘI BỘ

NGHỆ AN, THÁNG 7/2019

MỤC LỤC

NGUYỄN THÁI SƠN.....	5
BÁO CÁO ĐỂ DẪN HỘI THẢO NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY CÁC NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
LÊ THỊ NAM AN.....	10
VẬN DỤNG DẠY HỌC THEO TIẾP CẬN CDIO CHO BÀI HỌC LÝ LUẬN NHẬN THỨC DUY VẬT BIỆN CHỨNG TRONG HỌC PHẦN "NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN" Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH	
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG.....	17
ĐẠO ĐỨC BÙ ĐÁP MỘT PHẦN CHỖ TRỐNG CỦA KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC	
NGUYỄN LƯƠNG BẰNG.....	23
GIẢNG DẠY CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CHO SINH VIÊN TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
PHẠM THỊ BÌNH.....	29
VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ DẠY - HỌC CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO HIỆN NAY	
HẮC XUÂN CẢNH.....	34
TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ (CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0) ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN	
NGUYỄN THỊ DIỆP.....	42
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN TÁC PHẨM MÁC-LÊNIN VỀ CHÍNH TRỊ THEO ỨNG DỤNG TIẾP CẬN CDIO	
TRẦN THỊ KHÁNH DUNG.....	48
ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP THỰC HÀNH, THỰC TẬP CHO SINH VIÊN NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH	
ĐINH THẾ ĐỊNH.....	56
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HỌC TẬP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY	
PHAN THỊ THÚY HÀ - ÔNG THỊ MAI THƯƠNG.....	63
MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MẠNG LƯỚI CƠ SỞ THỰC HÀNH, THỰC TẬP VÀ KIỂM HUẤN VIÊN PHỤC VỤ ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI	
NGUYỄN THANH HẢI.....	70
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO SINH VIÊN NGÀNH BÁO CHÍ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH	
LÊ THỊ THU HIỂN.....	79
NHU CẦU ĐÀO TẠO NHÂN LỰC BÁO CHÍ ĐA PHƯƠNG TIỆN TRONG MÔI TRƯỜNG TRUYỀN THÔNG SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	
LÊ THỊ THANH HIẾU - NGUYỄN THỊ KIM CHI.....	83
DẠY HỌC KIẾN TẠO CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH CHÍNH TRỊ HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH HIỆN NAY	
PHẠM THỊ THÚY HỒNG.....	88
GIẢI PHÁP GIÚP NÂNG CAO NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO SINH VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRONG GIAI ĐOẠN CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	

PHẠM THỊ THÚY HỒNG - NGUYỄN THỊ KIM CHI	93
ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI SINH VIÊN CÁC NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH HIỆN NAY	
VŨ THỊ PHƯƠNG LÊ	97
XÂY DỰNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CHÍNH TRỊ HỌC TIẾP CẬN CDIO	
PHÙNG VĂN NAM - ĐẶNG THỊ MINH LÝ	107
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, THỰC TẬP CÔNG TÁC XÃ HỘI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỐI MỜI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
HOÀNG THỊ ANGA.....	115
XÂY DỰNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN "TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG" CHO SINH VIÊN SỰ PHẠM XÃ HỘI TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH TIẾP CẬN CDIO	
LÊ HÀ PHƯƠNG	120
NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC BÁO CHÍ - TRUYỀN THÔNG TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	
TRẦN VIẾT QUANG	127
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG GIẢNG DẠY MÔN HỌC NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY	
NGUYỄN THÁI SƠN.....	133
TƯ DUY TRIẾT HỌC TRONG CỔ TÍCH TẤM CÁM	
TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO.....	141
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC SỰ PHẠM CỦA GIÁNG VIÊN KHI GIẢNG DẠY THEO HƯỚNG TIẾP CẬN CDIO	
NGUYỄN THỊ KIM THỊ.....	145
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI NHÂN VĂN TRONG XU THẾ HỘI NHẬP TOÀN CẦU	
NGUYỄN VĂN THIÊN	149
NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA GIÁNG VIÊN TRONG GIÁO DỤC TÍNH NHÂN VĂN - ƯU THẾ CỦA NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN	
BÙI MINH THUẬN	155
VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ MIỀN TÂY NGHỆ AN: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP	
VÕ THỊ HOÀI THƯƠNG	164
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN NHẬP MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN THEO HƯỚNG TIẾP CẬN CDIO	
NGUYỄN VĂN TRUNG	172
VẬN DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC TRONG GIẢNG DẠY MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	
NGUYỄN HỒNG VINH	180
BÀN THÊM VỀ CÁCH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC HỌC PHẦN THỰC TẾ TUYẾN ĐIỂM DU LỊCH THEO TIẾP CẬN CDIO	
NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	187
NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY HỌC PHẦN "NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN (PHẦN KINH TẾ CHÍNH TRỊ)" TIẾP CẬN CDIO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH	

TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

The impact of the fourth industrial revolution (the industrial revolution 4.0)
to the majors of social sciences and humanities

TS. Hắc Xuân Cảnh

Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Vinh

E-mail: hacxuancanh@vinhuni.edu.vn

Tóm tắt: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng công nghiệp 4.0) được hình thành trên nền tảng công nghệ số và sự tích hợp các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất. Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động đến tất cả các quốc gia và mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Bài viết này sẽ khái quát về cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và tác động của nó đối với lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn, từ đó đề xuất những giải pháp trong việc nghiên cứu, giảng dạy các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0 và sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo ở Việt Nam.

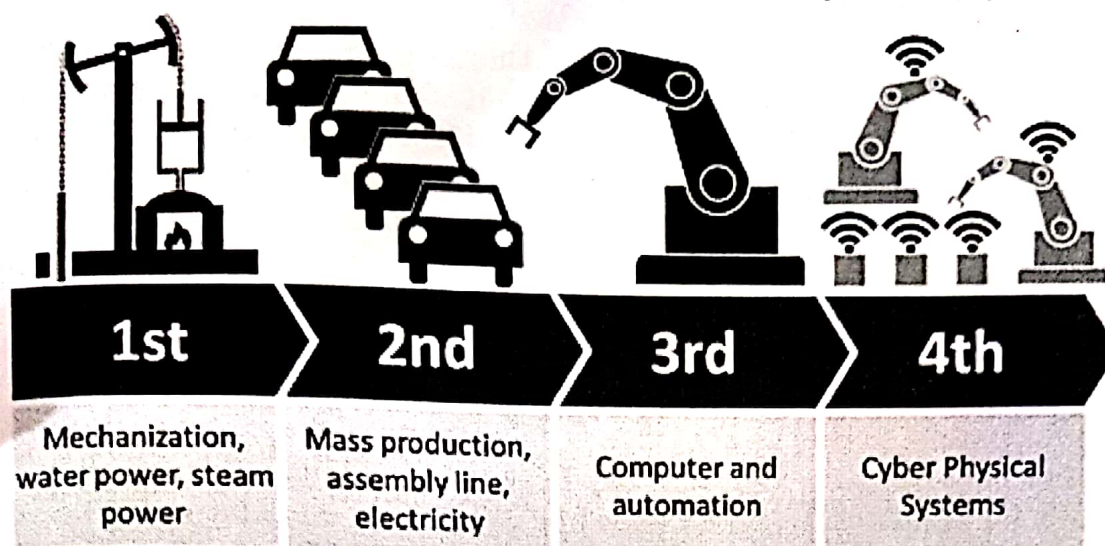
Từ khóa: hắc xuân cảnh; khoa học xã hội nhân văn; cách mạng 4.0;

1. Khái lược về cách mạng 4.0

Thuật ngữ “Công nghiệp 4.0” (tiếng Đức: Industrie 4.0) khởi nguồn từ một dự án trong chiến lược công nghệ cao của chính phủ Đức, nhằm thúc đẩy việc điện toán hóa sản xuất (BMBF-Internetredaktion, “Zukunftsprojekt Industrie 4.0 - BMBF”. Bmbf.de). Tiếp đó, tại Hội chợ Hannover năm 2011 thuật ngữ “Công nghiệp 4.0” đã được nhắc lại. Tháng 10/2012, Nhóm Công tác về Công nghiệp 4.0 trình bày các khuyến nghị về thực hiện Công nghiệp 4.0 cho Chính phủ Đức. Do vậy, họ được công nhận là những người đầu tiên sử dụng thuật ngữ “Công nghiệp 4.0”.

Từ năm 2011 đến nay, “Công nghiệp 4.0” được sử dụng là một thuật ngữ để chỉ về một cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, nhằm so sánh với các cuộc cách mạng công nghiệp đã diễn ra trong lịch sử (cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào thế kỷ XVIII với nội dung chủ yếu là cơ giới hóa sản xuất và sử dụng nước, máy hơi nước; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai diễn ra vào cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX với nội dung chủ yếu là sử dụng động cơ điện và dây chuyền sản xuất hàng loạt; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba diễn ra vào những năm 60 của thế kỷ XX với nội dung chủ yếu là sử dụng máy tính và hệ thống tự động hóa).

Hình: Sơ đồ về các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử



Nguồn: https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_nghi%E1%BB%87p_4.0

Khi nói đến cuộc cách mạng 4.0, các nhà nghiên cứu và những nhà chuyên môn thường đề cập đến một số đặc trưng của nó như: *một là*, sự kết hợp giữa hệ thống thực với hệ thống ảo; *hai là*, nền sản xuất thông minh, năng suất lao động vượt trội; *ba là*, khả năng kết nối thông qua các thiết bị di động thông minh, dựa trên công nghệ số, xử lý dữ liệu lớn, kết nối không dây; *bốn là*, lượng thông tin tăng theo hàm số mũ, công nghệ và sản phẩm thay đổi theo tốc độ hàm số mũ; *năm là*, tạo nên cách mạng về tổ chức các chuỗi sản xuất - giá trị sản phẩm có hàm lượng tri thức cao (sản phẩm thông minh)... Bên cạnh đó, cuộc cách mạng 4.0 cũng tác động và tạo ra những xu thế phát triển mới như: nền kinh tế tri thức với lực lượng lao động trí óc thay thế chủ yếu cho lực lượng lao động cơ bắp; sự phát triển và thay đổi nhanh chóng của khoa học, công nghệ; sự biến đổi khí hậu tác động lớn tới hệ sinh thái và môi trường, đặt ra yêu cầu phải chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng bền vững; thị trường lao động thay đổi sâu sắc, phân cực giàu nghèo, gia tăng sự bất bình đẳng giữa các tầng lớp xã hội; làm thay đổi căn bản, toàn diện nhiều lĩnh vực, kể cả lối sống, cách tư duy và quan hệ của con người trong các hoạt động xã hội.

2. Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn

2.1. Tác động đối với nguồn nhân lực Khoa học Xã hội và Nhân văn

Có thể nói, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang và sẽ tác động mạnh mẽ đến nguồn nhân lực của tất cả các ngành nghề, ở mọi quốc gia. Theo đó, nguồn nhân lực trong lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn cũng sẽ chịu tác động cả tích cực và tiêu cực về số lượng, chất lượng cũng như cơ cấu.

Về số lượng, có thể nói, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang đặt ra những thách thức lớn đối với sự suy giảm nhu cầu nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực làm việc trong các lĩnh vực kỹ thuật giản đơn. Theo dự báo của Viện Nghiên cứu Toàn cầu McKinsey (Mỹ), khoảng 800 triệu lao động toàn cầu sẽ bị robot “cướp việc”

vào năm 2030. Trong đó, những công việc như quản lý máy móc, sản xuất, trợ lý luật sư, kế toán... đều bị robot tự động hóa thay thế.

Tuy vậy, ở một khía cạnh khác, có thể thấy, việc làm trong lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn sẽ ít chịu ảnh hưởng nhất. Bởi vì, nhiều công việc liên quan đến các ngành lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ, triết học hay những công việc thiên nhiên về cảm xúc, tình cảm... là những lĩnh vực mà robot không thể thay thế được. Hơn nữa, "robot làm nhiều trong các ngành liên quan đến chế tạo, dịch vụ, sản xuất, mà các ngành xã hội, nhân văn lại không liên quan nhiều đến các lĩnh vực đó" (800 triệu người sẽ mất việc làm...), nên so với các lĩnh vực khác thì lĩnh vực xã hội và nhân văn sẽ ít chịu tác động về sự sụt giảm nhu cầu nguồn nhân lực. Ngược lại, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, "cách mạng công nghiệp 4.0 là cuộc cách mạng của kỹ năng, tư duy và sáng tạo. Ở đó, máy móc được tạo ra sẽ thay thế chủ yếu cho các hoạt động sản xuất trực tiếp hoặc mang tính giản đơn, không thể thay thế hoàn toàn nhân lực các ngành khoa học xã hội. Hơn nữa, đây sẽ là lĩnh vực mà cơ hội việc làm được tạo ra nhiều hơn với thu nhập cao trong một xã hội có nhiều biến đổi" [2]. Có thể thấy, nhận định trên cũng phù hợp với thực tế hiện nay. Ví dụ như tại Mỹ - một quốc gia rất phát triển về khoa học và công nghệ, những ngành có việc làm nhiều nhất đều thuộc khối ngành khoa học xã hội. Nhân lực trong lĩnh vực khoa học xã hội cũng dễ tìm được việc làm nhất. Trong khi đó, ở Việt Nam hiện nay, "chỉ tính riêng trong thời điểm hiện tại, nhân lực các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn đáp ứng chưa được 30% nhu cầu thực tế và dự báo trong khoảng 3 - 8 năm tới, nhu cầu nhân lực ngành này vẫn chiếm vị trí quan trọng trong tổng các nhóm ngành nghề tại Việt Nam" [2]. Bên cạnh đó, theo Trung tâm dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động Thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu nhân lực qua đào tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 - 2020 đến năm 2025, nhóm ngành khoa học xã hội - nhân văn - du lịch sẽ cần tới 16.200 người làm việc mỗi năm. Đây là nhóm ngành đứng thứ 3 về số lượng việc làm được tạo ra trong tổng số 8 nhóm ngành [2].

Như vậy có thể thấy, sự xuất hiện của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có tác động nhất định đến nhu cầu về số lượng nguồn nhân lực trong các lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn. Một số công việc sẽ bị robot thay thế, nhưng cũng sẽ mở ra những cơ hội việc làm mới cho các lĩnh vực này.

Về chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực, không chỉ tác động đến số lượng nguồn nhân lực mà cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra những yêu cầu và tạo ra những biến đổi về chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực trong lĩnh vực xã hội và nhân văn. Trong bối cảnh của cuộc cách mạng 4.0 với sự gia tăng lượng tri thức theo cấp số mũ, đòi hỏi nguồn nhân lực phải có trình độ cao, có hiểu biết sâu và rộng, phải được trang bị những cách tư duy đột phá, sáng tạo và kiến thức liên ngành. Rõ ràng là trong thời đại 4.0 nếu chỉ dừng ở lao động phổ thông, lao động chân tay thì người lao động khó có thể đáp ứng được những nhu cầu việc làm thời hiện đại. Vì vậy, cuộc cách mạng 4.0 đòi hỏi nguồn nhân lực nói chung, nguồn nhân lực xã hội, nhân văn nói riêng phải có kiến thức và kỹ năng toàn diện, trong đó kiến thức về tin học, ngoại ngữ sẽ đóng một vai trò hết sức quan trọng.

Bên cạnh những yêu cầu và đòi hỏi đặt ra, cuộc cách mạng 4.0 cũng tạo ra những điều kiện để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Sự phát triển của cách

mạng 4.0 sẽ tạo điều kiện để đội ngũ nhân lực Khoa học Xã hội và Nhân văn được thừa hưởng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến, được học tập, làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, hiện đại và có tính “cạnh tranh” cao. Hơn nữa, môi trường và điều kiện đó cũng đòi hỏi mỗi người phải thường xuyên tự giác học tập, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực về mọi mặt, nhất là trình độ ngoại ngữ, khả năng làm chủ công nghệ, khai thác thông tin...

Cuộc cách mạng 4.0 cũng sẽ làm biến đổi về cơ cấu nguồn nhân lực Khoa học Xã hội và Nhân văn. Một số ngành sẽ bị robot thay thế một phần hoặc toàn bộ như báo chí, luật sư, du lịch, công tác xã hội... Ví dụ như, từ năm 2014, hãng thông tấn AP của Mỹ - hãng thông tấn lớn nhất thế giới đã sử dụng những “phóng viên/biên tập viên robot” để viết báo. Trong khi đó, một số địa chỉ di sản nổi tiếng ở Việt Nam như: Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Bảo tàng Mỹ thuật Cung đình Huế, Văn Miếu - Quốc Tử Giám... đã ứng dụng thuyết minh tự động (Audio Guide) gồm nhiều ngôn ngữ khác nhau để phục vụ khách tham quan... Với việc ứng dụng thành quả của khoa học và công nghệ như trên thì những phóng viên hay thuyết minh viên sẽ bị thay thế bằng robot hoặc phần mềm thông minh. Điều đó sẽ dẫn đến sự thay đổi trong cơ cấu nguồn nhân lực trong các lĩnh vực nói trên.

Cũng theo nhận định của một số nhà nghiên cứu, dưới sự tác động của cách mạng 4.0 “một mặt nhiều ngành sẽ biến mất vì không còn phù hợp với sự thay đổi mạnh mẽ của xã hội, đặc biệt là những ngành mang tính quy trình, tư duy giản đơn. Ngược lại với sự bùng nổ của những thành tựu về công nghệ thông tin, tự động hóa, số hóa sẽ làm thay đổi hoàn toàn bộ mặt xã hội. Từ đó sẽ phát sinh hàng loạt vấn đề xã hội kèm theo, như là một hệ lụy tất yếu và tất nhiên phải cần giải pháp giải quyết chúng. Đây là thời cơ để hàng loạt những ngành khoa học xã hội mới ra đời” [2]

Những phân tích trên cho thấy những tác động nhiều chiều, cả trực tiếp và gián tiếp của cách mạng 4.0 đến chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực Khoa học Xã hội và Nhân văn.

2.2. Tác động đối với việc giảng dạy, nghiên cứu các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn

Trong thời đại công nghệ 4.0, việc giảng dạy và nghiên cứu nói chung, giảng dạy và nghiên cứu các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn cũng chịu tác động nhiều chiều. Trước hết, với sự hỗ trợ của công nghệ và các thiết bị thông minh, việc giảng dạy được thực hiện dưới những hình thức phong phú và linh hoạt. Giáo viên sử dụng máy tính để tương tác với học sinh, còn học sinh, sinh viên sử dụng iPad/ smartphone/máy tính để tra cứu, học tập. Theo phân tích của nhiều chuyên gia, “vai trò của giáo viên trong thế kỉ XXI trở nên phức tạp ở một thế giới thay đổi nhanh chóng, nơi mà tri thức hầu như vô tận. Dạy học phân hóa là quan điểm phải được quan tâm đặc biệt. Người thầy phải quan tâm đến từng người học, nhu cầu của từng người học trong lớp rất khác nhau và không đồng nhất. Nhiệm vụ chính của giáo viên là tạo môi trường học tập, tạo điều kiện để người học có cơ hội học tập theo phương pháp tích cực và sáng tạo” [6]. Trong thời đại 4.0, với việc bùng nổ của thông tin và lượng tri thức theo cấp số mũ thì người giảng viên sẽ đóng vai trò điều chỉnh, định hướng về chất lượng và ý nghĩa của nguồn thông tin. Vì vậy, giảng viên phải

thật sự trở thành nhà giáo dục chuyên nghiệp có đầu óc sáng tạo, biết phê phán, có tư duy độc lập và năng lực hợp tác tích cực, là người cung cấp cách hiểu mới cho người học.

Đối với các môn Khoa học Xã hội và Nhân văn, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh, sinh viên học, tra cứu dưới dạng trò chơi, trình diễn sẽ làm cho giờ học trở nên hấp dẫn, thú vị, không thô cứng. Việc học của học sinh, sinh viên trong thời đại 4.0 cũng trở nên chủ động và sáng tạo hơn. Người học có thể ứng dụng những công nghệ ngay trong giờ học để thực hiện các thao tác khai thác thông tin, cập nhật kiến thức, hình thành các kỹ năng dưới sự hướng dẫn của người thầy. Ví dụ như, hiện nay, với một chiếc smartphone, sinh viên ngành báo chí có thể trở thành phóng viên lưu động tác nghiệp trực tiếp (đưa tin, phỏng vấn, livestream...) ngay trong giờ học. Hay sinh viên ngành Du lịch, ngành Quản lý văn hóa có thể tổ chức các buổi thuyết trình về các di tích, danh thắng hay những địa điểm nổi tiếng thông qua việc kết nối mạng internet một cách sinh động như đang đứng trước các di sản đó. Do vậy, trong thời đại 4.0, người thầy đóng vai trò là “huấn luyện viên” chứ không phải là người cung cấp thông tin hay truyền thụ kiến thức, bởi vì với sự hỗ trợ của công nghệ, người học hoàn toàn có thể nắm bắt thông tin và kiến thức một cách dễ dàng. Hơn nữa, việc truyền cảm hứng vốn là ưu thế của các ngành khoa học xã hội và nhân văn cũng cần được các giáo viên phát huy trong thời đại 4.0. Bởi vì, “nếu như internet và cách mạng công nghiệp 4.0 kết nối vạn vật thì khoa học xã hội giúp kết nối con người, tâm hồn và các trái tim” [7].

Trong lĩnh vực nghiên cứu, trong thời đại 4.0 với sự hỗ trợ của công nghệ số, của mạng dữ liệu, việc thực hiện các đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn cũng cần có sự thay đổi cả về phương pháp, cách tiếp cận và hướng nghiên cứu. Với những khám phá mới và cách tiếp cận mới, nhiều khái niệm, quan niệm, thậm chí là những luận điểm khoa học trong lĩnh vực xã hội và nhân văn vốn rất quen thuộc như những quan niệm về văn hóa, về tính dân tộc... có thể được định nghĩa và nhìn nhận lại. Bên cạnh đó, trong thời đại công nghệ, các vấn đề về chính sách và hoạch định chính sách vốn là nhiệm vụ của các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn cũng trở nên nhạy cảm và cần được tiếp cận bởi những quan niệm mới. Ví dụ như các vấn đề liên quan đến an ninh, chiến lược và lợi ích quốc gia cũng cần được tiếp cận từ an ninh truyền thống sang an ninh phi truyền thống, từ “sức mạnh cứng” sang kết hợp “sức mạnh cứng” với “sức mạnh mềm”. Bên cạnh đó, với sự hình thành không gian mạng và hệ thống siêu dữ liệu cũng là đem lại sự hỗ trợ đắc lực cho các nhà Khoa học Xã hội và Nhân văn cả về dữ liệu lẫn phương pháp nghiên cứu. Có thể thấy, trong thời đại 4.0, “bằng những tiến bộ trong công nghệ thông tin và khả năng thu thập, xử lý, tồn trữ và phổ biến, các cuộc khảo sát xã hội học lớn bây giờ có thể được tiến hành trên một phạm vi rộng lớn về nhiều chủ đề khác nhau. Không gian mạng cũng giúp hình thành cơ sở dữ liệu ở quy mô lớn, từ nhiều quốc gia và vùng địa lý khác nhau phục vụ cho công tác nghiên cứu”[5] của các ngành khoa học xã hội và nhân văn. Hơn nữa, trong bối cảnh của sự bùng nổ thông tin, trong đó nhân văn lại đóng vai trò quan trọng trong các phản biện về tác động, đạo đức, luật pháp trong xã hội.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu các ngành khoa học xã hội và nhân văn

Trước những tác động toàn diện và nhiều chiều của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, chúng tôi cho rằng cần có các giải pháp nhằm hạn chế những tác động tiêu cực, tranh thủ thời cơ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu các môn khoa học xã hội và nhân văn, trong đó tập trung vào một số giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, các ngành khoa học xã hội và nhân văn phải cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan và khả năng để làm chủ công nghệ, máy móc hiện đại. Để làm được điều này có thể thực hiện một số giải pháp cụ thể như: *một là* tái đào tạo lao động giản đơn. Đào tạo họ biết sử dụng máy móc, công nghệ hiện đại, Internet, đào tạo họ vào những lĩnh vực người máy chưa làm được; *hai là* sớm xây dựng chương trình đào tạo với công nghệ cao cho các em học sinh ngay từ cấp 1, cấp 2 (800 triệu người sẽ mất việc làm...).

Thứ hai, các nhà trường cần điều chỉnh chương trình đào tạo theo hướng tăng cường đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng ứng xử xã hội, kỹ năng xử lý khủng hoảng, kỹ năng thích ứng với sự thay đổi..., đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá theo hướng khuyến khích tính chủ động, sáng tạo của người học, gắn đào tạo lý thuyết với trải nghiệm thực tế, tăng thời gian cho sinh viên đi thực tập để giúp cho các em có cái nhìn năng động. Hiện nay, việc nhiều trường đại học, trong đó có Trường Đại học Vinh đã và đang chuyển hướng đào tạo theo tiếp cận CDIO là một sự điều chỉnh đúng hướng, vừa đáp ứng được yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, vừa phù hợp với mục tiêu và yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Bên cạnh đó, việc giảng dạy của các nhà trường, nhất là ở các trường đại học cũng cần trang bị cho người học thái độ ứng xử nhân văn, tinh thần chia sẻ giữa con người với con người... Đó là những thế mạnh mà robot không thể thay thế được con người.

Thứ ba, dưới tác động nhiều chiều của cách mạng công nghiệp 4.0, hệ thống nhà trường, cơ quan nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn cần phải từng bước phát triển theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa và hội nhập cao, mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nhân lực. Các cơ sở giáo dục và nghiên cứu cũng cần phải nắm bắt được những xu thế của thời đại để xác định những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Tăng cường liên kết và hợp tác quốc tế trong việc giảng dạy và nghiên cứu các môn khoa học xã hội và nhân văn. Ngoài ra, để đáp ứng những yêu cầu của việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và nghiên cứu, các cơ sở giáo dục và nghiên cứu cũng cần hiện đại hóa hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và nghiên cứu các môn khoa học xã hội và nhân văn.

Thứ tư, các cơ quan quản lý nhà nước cần xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển nhân lực khoa học xã hội và nhân văn, trong đó chú trọng việc đào tạo những ngành nghề mới để thay thế những ngành sẽ không còn phù hợp, đồng thời đào tạo những ngành nghề mới đáp ứng nhu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo; xây dựng cơ chế, chính sách sử dụng, đãi ngộ đặc thù với đội ngũ nhân lực khoa học xã hội và nhân văn; phát huy vai trò tự học tập, nghiên cứu, tự rèn luyện của đội ngũ cán bộ khoa học xã hội và nhân văn.

Thứ năm, để đáp ứng sự biến đổi như vũ bão của hàng loạt công nghệ như: tự động hóa hiện đại, trao đổi dữ liệu, chế tạo sự hình thành không gian ảo, Internet kết nối vạn vật... các ngành khoa học xã hội và nhân văn cần đổi mới mạnh mẽ cả về đề tài nghiên cứu và phương thức tiếp cận. Các cơ sở nghiên cứu cần xây dựng định hướng phát triển nghiên cứu theo hướng tiếp cận đa ngành và liên ngành, hình thành các nhóm nghiên cứu nhằm khai thác thế mạnh về nhân lực và tập trung nguồn tài lực, vật lực cho việc nghiên cứu. Bên cạnh đó, cần tăng cường hơn nữa tính ứng dụng của các đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn nhằm đáp ứng những đòi hỏi những yêu cầu của thực tiễn. Trong thời gian tới, các nhà nghiên cứu, các cơ quan nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn cần tiếp cận đề tài theo hướng đề tài đặt hàng, tập trung vào những vấn đề thực tiễn nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, vùng và cả nước.

Thứ sáu, sự kết nối giữa các trường đại học, viện nghiên cứu với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao sản phẩm của các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn ở Việt Nam còn rất yếu. Hiện nay còn thiếu thể chế tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho liên kết, phối hợp. Do vậy, cần có cơ chế thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và sử dụng kết quả nghiên cứu giữa các cơ sở trường đại học, viện nghiên cứu với các địa phương để có địa chỉ chuyển giao sản phẩm đề tài nghiên cứu nhằm phát huy hiệu quả của việc nghiên cứu các ngành khoa học xã hội và nhân văn vào phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

4. Kết luận

Như vậy, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có tác động toàn diện và sâu sắc đối với tất cả các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Về số lượng và cơ cấu, nhu cầu nguồn nhân lực ở một số ngành nghề giảm xuống, đồng thời lại nảy sinh nhu cầu nguồn nhân lực ở một số ngành mới phát sinh. Về chất lượng, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ra nhiều yêu cầu, đồng thời tạo thuận lợi để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Theo đó nguồn nhân lực làm việc trong các ngành thuộc lĩnh vực xã hội và nhân văn sẽ trở thành những nguồn nhân lực có kiến thức rộng, liên ngành, có khả năng ứng dụng công nghệ một cách thành thạo và có ngoại ngữ tốt.

Cùng với sự thay đổi về nhu cầu nguồn nhân lực, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng sẽ đem lại những bước đột phá mới trong hoạt động giảng dạy, chuyển đổi từ mô hình đào tạo truyền thống sang những mô hình đào tạo hoàn toàn mới, quan điểm mới. Bên cạnh đó, sự phát triển công nghệ thông tin, hệ thống mạng kết nối và siêu dữ liệu là những công cụ và phương tiện để thay đổi cách thức tổ chức và phương pháp giảng dạy, học tập, thay đổi mạnh mẽ trong phương pháp khai thác dữ liệu và nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 là xu thế tất yếu không thể đảo ngược. Ở Việt Nam hiện nay, các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn hiện nay còn có nhiều điểm yếu, nhất là trong việc nghiên cứu khoa học, nhưng cũng có nhiều tiềm năng và điều kiện để phát triển. Do vậy, chúng tôi cho rằng, các cơ quan quản lý nhà nước, các trường đại học, viện nghiên cứu... cần có những chính sách

hợp lý, thực hiện những giải pháp mang tính đột phá để phát huy những lợi thế, hạn chế những tác động tiêu cực để đưa các ngành thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn ngày càng phát triển, vừa đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vừa đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo mà chúng ta đang thực hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BMBF-Internetredaktion (ngày 21 tháng 1 năm 2016). "Zukunftsprojekt Industrie 4.0 - BMBF". Bmbf.de. Dẫn theo https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_nghi%E1%BB%87p_4.0#cite_note-5.
2. *Chọn ngành học đón đầu 4.0: Nhiều ngành khoa học xã hội mới sẽ ra đời*, <https://thanhnien.vn/giao-duc/chon-nganh-hoc-don-dau-40-nhieu-nganh-khoa-hoc-xa-hoi-moi-se-ra-doi-918394.html>
3. *Giáo dục đại học trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*, https://vnuhcm.edu.vn/news_32346864/giao-duc-dai-hoc-trong-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-4-0/3939386864.html
4. Nguyễn Hùng Hậu, *Một số vấn đề triết học của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Tạp chí Lý luận Chính trị, số 7, 2017, <http://tapchikhxh.vass.gov.vn/mot-so-van-de-triet-hoc-cua-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu-n50081.html>
5. *Khoa học xã hội trước bước ngoặt sống còn trong thời đại CMCN 4.0*, <https://tuoitre.vn/khoa-hoc-xa-hoi-truoc-buoc-ngoat-song-con-20171204085424565.htm>
6. *Ngành giáo dục và Cách mạng công nghiệp 4.0*, <http://review.siu.edu.vn/giao-duc-dai-hoc/nganh-giao-duc-va-cach-mang-cong-nghiep-40/269/4903>.
7. "Nếu như internet và cách mạng CN 4.0 kết nối vạn vật thì KHXH giúp kết nối con người, tâm hồn và trái tim", <http://ussh.vnu.edu.vn/d6/vi-VN/news/Neu-nhu-internet-va-cach-mang-CN-40-ket-noi-van-vat-thi-KHXH-giup-ket-noi-con-nguoi-tam-hon-va-trai-tim-1-490-17640>
8. *Tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 đối với lĩnh vực văn hóa nghệ thuật*, <http://toquoc.vn/tac-dong-cua-cach-mang-cong-nghiep-40-doi-voi-linh-vuc-van-hoa-nghe-thuat-99238278.htm>.
9. *800 triệu người sẽ mất việc làm, Hiệu trưởng ĐH KHXH&NV: Học gì để robot không thể "bắt chước"?*, <http://soha.vn/hieu-truong-truong-nhan-van-hn-con-nguoi-so-huu-tai-san-ma-khong-mot-robot-nao-co-duoc-20180521145245941.htm>.